

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 73/2020/QĐST-HNGĐ

Quảng Trách, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Xuân T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình,

Bị đơn: Chị Đặng Thị Hồng K, sinh năm 1977

Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Xuân T và chị Đặng Thị Hồng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Không có.

Về tài sản và nợ chung: Không có

Về án phí: Anh Phạm Xuân T phải nộp tiền án phí thuận tình ly hôn 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn

đồng) mà anh Phạm Xuân T đã nộp trước đây tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q theo biên lai số 0007398 ngày 10/7/2020. Trả lại cho anh Phạm Xuân T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- UBND xã Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn